

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán chi ngân sách năm 2025
của Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Biên Hòa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 6569/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của UBND thành phố Biên Hòa về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025;

Xét đề nghị của công chức phụ trách kế toán Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Biên Hòa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán chi ngân sách năm 2025 của Ủy Ban MTTQ Việt Nam thành phố (đính kèm biểu mẫu).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Toàn thể cán bộ, công chức Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Biên Hòa, phụ trách kế toán và các tổ liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Phòng Văn hóa và thông tin (công khai);
- Lưu :VT.(Lê)

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
CHỦ TỊCH



Thieu Thị Minh Hương



Biểu mẫu 01/CK -TC-NSNN

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 49/QĐ-MTTQ-BTT ngày 03/01/2025

của Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Biên Hòa.)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: VNĐ

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Dự toán chi ngân sách nhà nước	2.287.400.000
1	Chi quản lý hành chính	2.287.400.000
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1.824.000.000
1.1.1	Thanh toán cá nhân:	1.299.000.000
	- Lương phụ cấp và các khoản đóng góp	1.299.000.000
1.1.2	Hoạt động thường xuyên	525.000.000
	Kinh phí hoạt động	472.500.000
	Tiết kiệm 10% CCTL	52.500.000
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	34.400.000
1.2.1	Kinh phí đặc thù theo Quyết định số 130/2009/QĐ-TTg (tôn giáo)	130.000.000
	Kinh phí hoạt động	117.000.000
	Tiết kiệm 10% CCTL	13.000.000
1.2.2	Kinh phí thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg (Người việt nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam)	70.000.000
	Kinh phí hoạt động	63.000.000
	Tiết kiệm 10% CCTL	7.000.000
1.2.3	Kinh phí giám sát và phản biện xã hội	88.000.000
	Kinh phí hoạt động	79.200.000
	Tiết kiệm 10% CCTL	8.800.000
1.2.4	Trợ cấp sinh hoạt phí UV.UBMTTQ.TP Biên Hòa không hưởng lương ngân sách	22.000.000
1.2.5	Hỗ trợ hoạt động quản lý Quỹ Vì người nghèo (Công văn số 12515/UBND-KT ngày 01/12/2017 của UBND tỉnh Đồng nai)	25.000.000
	Kinh phí hoạt động	22.500.000
	Tiết kiệm 10% CCTL	2.500.000
1.2.6	Kinh phí ngày hội đoàn kết toàn dân tộc theo Công văn số 7565-CV/TU của Tỉnh ủy và Công văn số 27-CV/TU của Thành ủy	98.000.000
	Kinh phí hoạt động	88.200.000
	Tiết kiệm 10% CCTL	9.800.000
1.2.7	Kinh phí hoạt động ban tư vấn thuộc UBMTTQ cấp huyện theo Thông tư số 35/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính	22.000.000
	Kinh phí hoạt động	20.800.000
	Tiết kiệm 10% CCTL	1.200.000
1.2.8	Kinh phí hỗ trợ tết nguyên đán	8.400.000